

HỨNG THÚ HỌC TẬP MÔN TÂM LÝ HỌC CỦA HỌC VIÊN TRƯỜNG TRUNG CẤP CẢNH SÁT NHÂN DÂN VI

ThS. PHẠM THU HẰNG - ThS. LÊ THỊ GIANG*

Abstract: Interest, which is a psychological phenomenon, plays an important role in not only the studying process but also the intellectual development of students. The students who study with interest will be more autonomic, positive, active and creative than those who do not take interest in studying. Psychology is one of the essential subjects which aim to give students the ability to apply the knowledge of psychology in real life situations as well as in the fight against crime. Additionally, psychology has a great contribution to the personality formation of Vietnamese socialist police officers. In general, although the students of the People's Police School VI have the pleasure of studying psychology, they do not have an adequate consciousness of the necessity of the subject. A part from the majority of students studying psychology with the medium level of interest, there has been remained a small percent of students studying this subject without interest.

Keywords: Interest, studying, psychology, student...

Hứng thú là một hiện tượng tâm lý phức tạp, có vai trò quan trọng đối với đời sống cá nhân. Đối với lĩnh vực học tập, hứng thú học tập ảnh hưởng đến quá trình tiếp nhận, lĩnh hội tri thức và sự phát triển trí tuệ của người học.

Tâm lý học (TLH) là một môn học đã được đưa vào chương trình giảng dạy của trường Trung cấp Cảnh sát Nhân dân (CSND) VI nhằm cung cấp cho học viên (HV) những tri thức cơ bản về TLH và trang bị cho họ khả năng vận dụng kiến thức tâm lý vào đời sống hàng ngày cũng như thực tiễn trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm. Vì thế, việc tìm hiểu thực trạng hứng thú học tập môn TLH của HV trong trường là cơ sở thực tiễn quan trọng để đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học môn học.

1. Phân tích kết quả nghiên cứu

Để tìm hiểu thực trạng hứng thú học tập môn TLH của HV Trường Trung cấp CSND VI, năm 2015, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 250 HV của Trường trên các mặt sau:

1.1. Nhận thức của HV về mức độ cần thiết và hấp dẫn của môn TLH. Kết quả cho thấy: 39,6% HV cho rằng TLH là môn học "thiết thực"; 31,2% HV đánh giá môn học "rất thiết thực"; 20,8% HV cho là "bình thường". Như vậy, đa số HV nhận định môn TLH là "rất thiết thực" và "thiết thực", nhưng tỏ họ đã có

nhận thức khá đúng đắn về mức độ cần thiết của môn TLH. Đây là điều rất đáng mừng vì nhận thức đúng đắn về mức độ cần thiết của môn học sẽ là điều kiện căn bản để HV hình thành thái độ và hành vi học tập tích cực đối với môn học.

Tuy số lượng HV lựa chọn hai mức độ là "không thiết thực" (6%) và "không nên có" (2,4%) là không nhiều nhưng phản ánh một thực tế là vẫn còn một bộ phận HV chưa có cái nhìn đúng đắn đối với môn học. Giảng viên (GV) cần chú ý đến những HV này trong quá trình giảng dạy để giúp họ có cái nhìn đúng đắn và tích cực hơn.

Về "mức độ hấp dẫn của môn TLH", kết quả cho thấy (xem bảng 1):

Bảng 1. Nhận thức của HV về sức hấp dẫn của môn TLH

STT	Mức độ	Tổng (N = 250)		Nam (n = 166)		Nữ (n = 84)	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Rất hấp dẫn	35	14	19	11,4	16	19
2	Hấp dẫn nhưng không phải lúc nào cũng vậy	164	65,6	116	69,9	48	57,1
3	Rất ít giờ học hấp dẫn	38	12,4	22	13,2	16	19
4	Không hấp dẫn	13	5,2	9	5,4	4	4,7

Đa số HV cho rằng môn TLH "hấp dẫn nhưng không phải lúc nào cũng vậy". Điều này có nghĩa là, chỉ có một số nội dung môn TLH có sự lôi cuốn nhất

* Trường Trung cấp Cảnh sát Nhân dân VI

định đối với người học chứ không phải tất cả mọi nội dung đều thu hút được HV. Tuy nhiên, trên thực tế, bất cứ môn học nào cũng không thể có tất cả các nội dung đều thực sự thu hút người học và HV cần phải chấp nhận thực tế này trong quá trình học.

1.2. Hình thức học tập môn TLH của HV (xem bảng 2)

Bảng 2. Hình thức học tập môn TLH của HV

STT	Hình thức	Tổng (N = 250)			Nam (n = 166)			Nữ (n = 84)		
		SL	%	TB	SL	%	TB	SL	%	TB
1	Chỉ nghe giảng lý thuyết	20	8	11	12	7,2	9	8	9,5	11
2	Thực hành TLH	43	17,2	6	31	18,6	6	12	14,2	9
3	Lý thuyết kết hợp với thực hành	70	28	3	43	25,9	3	27	32,1	3
4	Đọc tài liệu tham khảo	35	14	7	15	9	8	20	23,8	5
5	Ứng dụng TLH vào đời sống	86	34,4	2	41	24,6	4	45	53,6	1
6	Ứng dụng TLH vào tìm hiểu tâm lý tội phạm	141	56,4	1	112	67,5	1	29	46,4	2
7	Làm bài tập kết hợp với đọc tài liệu tham khảo	21	8,4	10	8	4,8	11	13	15,4	7
8	Thảo luận	51	20,4	5	38	22,9	5	13	15,4	7
9	Hoạt động ngoại khóa	67	26,8	4	51	30,7	2	16	19	6
10	Sưu tầm ca dao tục ngữ có liên quan đến TLH	32	12,8	8	11	6,6	10	21	25	4
11	Tập duyệt nghiên cứu khoa học (làm bài tập lớn, tiểu luận...)	25	10	9	16	9,6	7	9	10,7	10

Mức độ tham gia các hình thức học tập môn TLH của HV không đồng đều: Phổ biến nhất là “*Ứng dụng TLH vào thực tiễn tìm hiểu tâm lý tội phạm*”, tiếp đến là “*Ứng dụng TLH vào đời sống*”, hình thức học tập đơn thuần “*Chỉ nghe giảng lý thuyết*” ít được HV áp dụng nhất. Điều này cho thấy HV đã thực sự quan tâm và gắn lý thuyết với thực hành, đặc biệt là với hoạt động nghiệp vụ của ngành. Có một điều thú vị là sự quan tâm của hai nhóm khách thể nam và nữ cũng rất đặc trưng cho mỗi giới: hình thức học tập được nhiều HV nam lựa chọn nhất là “*Ứng dụng TLH vào thực tiễn tìm hiểu tâm lý tội phạm*”, còn đối với HV nữ là “*Ứng dụng TLH vào đời sống*”.

1.3. Thời gian tự học môn TLH. HV muốn lĩnh hội tri thức và đạt kết quả cao trong học tập một cách trung thực, nhất thiết phải có sự nỗ lực trong việc học tập trên lớp cũng như ngoài giờ lên lớp. Mặc dù hoạt động tự học của HV không tách rời sự hướng dẫn của GV, song những biểu hiện của hoạt động tự học thể hiện rất rõ tính tích cực, chủ động hay thiếu tích cực, thiếu chủ động của HV trong việc chiếm lĩnh tri thức, đồng thời phản ánh hứng thú học tập của HV. Qua tìm hiểu về thời gian tự học của HV (bao gồm ôn lại lý thuyết, giải bài tập, rèn luyện kỹ năng xử lý các tình huống), kết quả cho thấy (xem bảng 3).

Bảng 3. Thời gian tự học môn TLH của HV

STT	Thời gian	Tổng (N = 250)		Nam (n = 166)		Nữ (n = 84)	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Một giờ	51	20,4	29	17,5	22	26,2
2	Hai giờ	10	4	3	1,8	7	8,3
3	Hầu như không tự học	72	28,8	48	28,9	24	28,6
4	Lúc nào thì mới học	117	46,8	86	51,8	31	36,9

Kết quả cho thấy: một thói quen xấu nhưng lại khá phổ biến của HV hiện nay, đó là “*lúc nào thì mới học*”. Chỉ có 4% số HV được hỏi dành hai tiếng một ngày cho việc tự học. Không những thế, mặc dù cảm thấy yêu thích một môn học nào đó, nhưng HV lại không tích cực đưa ra những câu hỏi nhằm tìm hiểu vấn đề sâu hơn, thậm chí họ không thường xuyên học bài ở nhà mà chỉ học khi có lịch thi theo kiểu “*nước đến chân mới nhảy*”. Việc học như vậy chỉ mang tính đối phó với thi cử vì lúc này HV có thể học ngày học đêm nhưng chỉ là học thuộc một cách máy móc chứ không phải học - hiểu nên khi thi xong, kiến thức sẽ nhanh chóng bị lãng quên. Về lâu dài, kiến thức của môn học sẽ không thể lưu lại lâu trong trí nhớ của người học vì người học thiếu các thao tác tư duy cần thiết để khắc sâu những kiến thức mà mình đã học.

1.4. Đánh giá tổng hợp mức độ hứng thú học tập môn TLH của HV Trường Trung cấp CSND VI (xem bảng 4)

Bảng 4. Mức độ hứng thú học tập môn TLH của HV Trường Trung cấp CSND VI

STT	Mức độ hứng thú	Số lượng	Tỉ lệ %
1	Không có hứng thú (mức 0)	17	6,8
2	Hứng thú mức thấp (mức 1)	49	19,6
3	Hứng thú mức trung bình (mức 2)	143	57,2
4	Hứng thú mức cao (mức 3)	41	16,4

Bảng 4 cho thấy: đa số HV Trường Trung cấp CSND VI có hứng thú đối với việc học tập môn TLH với các mức độ khác nhau.

Trong số HV được nghiên cứu, có 6,8% không có hứng thú với môn TLH. Một số HV cá biệt đi học chỉ để “*điểm danh*” chứ không có nhu cầu học, khi đi học không bao giờ chép bài hoặc thường xuyên bỏ tiết. Tìm hiểu nguyên nhân của thực trạng này thông qua phỏng vấn sâu, chúng tôi nhận được một số lý do cơ bản: “*Vì đây là môn học trừu tượng, khó nhớ*”, “*kiến thức của môn học thực sự quá nhiều*”, “*do bản thân*”.

không tập trung nên rất khó tiếp thu bài, lâu dần thấy chán không muốn học nữa”.

Như vậy, nhìn chung số đông HV đã có hứng thú với môn TLH, tuy nhiên hứng thú thực sự với nội dung và phương pháp học môn TLH chỉ chiếm một số lượng nhỏ. Bởi vì môn TLH mặc dù có nhiều ứng dụng trong cuộc sống nhưng lại là môn học trừu tượng với lượng kiến thức nhiều đòi hỏi sự cố gắng, nỗ lực và dành nhiều thời gian trong quá trình học trên lớp cũng như ở nhà. Tuy nhiên, như đã phân tích, đa số HV Trường Trung cấp CSND VI là cán bộ đang công tác tại các trại giam được cử đi học nhằm nâng cao nghiệp vụ, vì thế họ chú trọng nhiều hơn đến các môn học chuyên ngành và xem nhẹ các môn học thuộc khối đại cương như chính trị, TLH, ngoại ngữ... Ngoài ra, do lâu ngày không tiếp xúc với sách vở nên việc phải học tập những môn học có khối lượng kiến thức nhiều đã gây không ít khó khăn cho họ.

1.5. Những yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập môn TLH của HV

Trong số các yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập môn TLH của HV thì “Phương pháp dạy học của GV” là yếu tố ảnh hưởng lớn nhất (ĐTB: 4,56); thứ hai là “nội dung môn học” (ĐTB: 3,78), tiếp đến là “Tầm quan trọng của môn học” (ĐTB: 3,58), “Bố trí chương trình học” (ĐTB: 3,15), “Cơ sở vật chất, điều kiện học tập” (ĐTB: 3,02), “Tri thức, năng lực nhận thức của người học” (ĐTB: 2,92).

Như vậy, đối với HV, phương pháp dạy học của GV có ảnh hưởng lớn đến hứng thú học tập của họ. Bởi vậy, mỗi GV giảng dạy môn học cần tích cực tìm tòi, áp dụng những phương pháp dạy học tích cực, phù hợp với nhu cầu và khả năng nhận thức của HV. Có như vậy mới tạo nên hứng thú học tập môn học ở HV.

2. Kết quả nghiên cứu cho thấy, đa số HV Trường Trung cấp CSND VI đã có hứng thú học tập môn TLH và nhận thấy tầm quan trọng cũng như sự cần thiết của môn học, tuy nhiên chưa đầy đủ, HV chưa hiểu hết được ý nghĩa của môn học. Một số đã có những biểu hiện tích cực như yêu thích môn học, có tâm lý mong mỏi, chờ đợi trước mỗi giờ học tâm lý nhưng chưa chủ động, sáng tạo, còn thụ động trong quá trình học: chưa dành nhiều thời gian học thêm ở nhà, chưa có ý thức tìm tòi

thêm sách, tài liệu tham khảo để mở rộng kiến thức... Trong thời gian tới, để nâng cao hứng thú học tập môn TLH của HV nhà trường, chúng tôi đề xuất một số kiến nghị sau:

2.1. Về phía nhà trường: Cần bố trí đội ngũ GV TLH đúng chuyên ngành, có chuyên môn, nghiệp vụ vững chắc, tránh tình trạng “chấp vá” lấy GV môn nọ giảng dạy cho môn kia. Ngoài ra, cần bồi dưỡng nhận thức của HV về tầm quan trọng của các môn học nói chung và TLH nói riêng.

Trong giáo dục, GV trực tiếp giảng dạy là người có ảnh hưởng rất lớn đến hứng thú học tập môn học của HV. Để giảng dạy môn TLH hiệu quả, mỗi GV ngoài việc nắm vững kiến thức chuyên môn còn cần chú ý đến việc vận dụng và đổi mới phương pháp giảng dạy, kĩ năng sử dụng phương tiện giảng dạy từ truyền thống đến hiện đại, tích lũy bề dày kinh nghiệm sống của bản thân,....

GV nên hướng cho HV thấy được tầm quan trọng, thiết thực của môn TLH đối với công việc của họ trong tương lai bằng cách gắn kiến thức lí luận với thực tiễn. Qua đó, làm cho HV thấy ý nghĩa thiết thực của môn học, biết cách vận dụng tri thức vào cuộc sống hàng ngày cũng như trong công tác nghiệp vụ của bản thân, tạo điều kiện khơi nguồn hứng thú học tập. Cần tăng cường cả về số lượng và chất lượng các hình thức dạy học tích cực như seminar, thảo luận nhóm, làm bài tập thực hành... để nâng cao hứng thú học tập môn học của HV.

2.2. Về phía HV: Trước hết, cần xác định đúng ý nghĩa và tầm quan trọng của môn học đối với bản thân cũng như công việc sau này, từ đó xác định động cơ học tập đúng đắn cho bản thân. Mỗi HV cần tìm ra phương pháp và hình thức học tập phù hợp để quá trình học tập môn học đạt hiệu quả cao nhất. □

Tài liệu tham khảo

1. Lê Văn Hồng - Lê Ngọc Lan. **Tâm lí học lứa tuổi và Tâm lí học sư phạm**. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001.
2. L.F. Kharlanôp. **Phát huy tính tích cực học tập của học sinh**. NXB Giáo dục, H. 1978.
3. Liublinxcaia. **Tâm lí học trẻ em và Tâm lí học sư phạm**. NXB Giáo dục, H. 1984.
4. N.G Marôzôva. **Nói chuyện với các giáo viên về hứng thú nhận thức**. NXB Giáo dục Matxcova, 1970.
5. X.L Xlôvâytrich. **Từ hứng thú đến tài năng** (tập 1). NXB Phụ nữ, H. 1985.